

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2026/HS-ST

Ngày: 20-01-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Mỹ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Phước Trinh
- Bà Phạm Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Võ Hà Anh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 232/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 284/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2025; Quyết định Hoãn phiên tòa số: 203/2025/HSST-QĐ ngày 10 tháng 11 năm 2025; Quyết định Hoãn phiên tòa số: 257/2025/HSST-QĐ ngày 02 tháng 12 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 297/2025/HSST-QĐ ngày 23 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; Giới tính: Nữ; CCCD số: 079163003086; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số B đường N, ấp G, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh (địa chỉ trước sáp nhập: số B đường N, ấp G, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở hiện tại: số B đường N, ấp G, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Họ và tên cha Nguyễn Văn M (chết); Họ và tên mẹ Lê Thị Đ (chết); Bị cáo có chồng Trần Văn T, sinh năm 1962 (chết) và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 1987; Tiền án: Ngày 13/6/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 121/2023/HSST ngày 13/6/2023, bị cáo đã chấp hành xong tù treo và thời

gian thử thách số 155/GCN ngày 13/12/2024 của cơ quan THAHS hồ sơ số 70CE1123/70135Z nhưng chưa được xóa án tích; Tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/5/2025 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Trần Ngọc L1, sinh năm: 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số D đường N, ấp A, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Bích T1, sinh năm: 1981 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số D đường N, ấp A, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số A đường H, ấp D, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Trần Thị T2, sinh năm: 1964 (vắng mặt).

Địa chỉ: Nhà không số, ấp B, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/3/2025 tại quán nước của bà Lê Thị Thanh H (sinh năm 1984, địa chỉ: ấp I, xã T, huyện C, TP H, nay là xã P, TP H) bà Nguyễn Thị N trong lúc ngồi uống nước thấy buồn nên có ý kiến rủ 04 người gồm: Trần Ngọc L1, Trần Thị T2, Nguyễn Thị Bích T1, Nguyễn Thị L cùng chơi bài cào 03 lá, ăn thua bằng tiền mỗi ván 10.000 đồng (Mười ngàn đồng), ai cao điểm hơn thì thắng hết và mọi người đồng ý, không có ai tổ chức hay thu tiền xâu. Sau đó, bà Nguyễn Thị Bích T1 đi mua 01 bộ bài tây 52 lá từ tiền cá nhân của bà T1, và 05 người thống nhất ra bãi đất trống trong đồng mã thuộc ấp H, xã T, huyện C, TP H để chơi bài. Đến khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra phát hiện lập biên bản thu giữ tổng số tiền 2.110.000 đồng dùng vào mục đích đánh bạc, trong đó: Bà Trần Ngọc L1 khai nhận đã chơi 4 ván, đều thua 4 ván. Khi đi mang theo 450.000 đồng. Tạm giữ tiền dùng để đánh bạc của bà Trần Ngọc L1 số tiền 410.000 đồng. Bà Trần Thị T2 khai nhận đã chơi 4 ván, thắng ở ván bài thứ ba, thua 03 ván. Khi đi mang theo 720.000 đồng. Tạm giữ tiền dùng để đánh bạc của bà Trần Thị T2 số tiền 730.000 đồng. Bà Nguyễn Thị N khai nhận đã chơi 4 ván, bà N thắng ở ván đầu tiên được 40.000 đồng, thua 03 ván. Khi đi mang theo 70.000 đồng. Tạm giữ tiền dùng để đánh bạc của bà Nguyễn Thị N số tiền 80.000 đồng. Bà Nguyễn Thị L khai nhận đã chơi 4 ván, thắng 01 ván đầu tiên với số tiền 40.000 đồng, thua 03 ván. Khi đi mang theo 700.000 đồng,

mua nước 10.000 đồng, còn 690.000 đồng. Tạm giữ tiền dùng để đánh bạc của bà Nguyễn Thị L số tiền 700.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Bích T1 khai nhận đã chơi 4 ván, thắng ở ván thứ 4 được 40.000 đồng, thua 03 ván. Khi đi mang theo 197.000 đồng, mua nước 10.000 đồng, mua bộ bài tây 7.000 đồng, còn 180.000 đồng. Tạm giữ tiền dùng để đánh bạc của bà Nguyễn Thị Bích T1 số tiền 190.000 đồng.

Nguyễn Thị L đã từng bị TAND huyện Củ Chi (nay là Toà án nhân dân Khu vực 8) xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và 18 tháng thử thách về tội Đánh bạc theo bản án số 121/2023/HSST ngày 13/6/2023, bị cáo L được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm. Đã chấp hành xong tù treo và thời gian thử thách số 155/GCN ngày 13/12/2024 của cơ quan THAHS hồ sơ số 70CE1123/70135Z nhưng chưa được xóa án tích, lại phạm tội mới.

Vật chứng thu giữ (BL 17-21):

- 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng.

- Tiền ngân hàng N1 2.110.000 đồng (Số tiền được nhập vào tài khoản của CQCSĐT Công an Thành phố H tại Kho bạc nhà nước Khu vực B).

Tại bản cáo trạng số 126/CT-VKSHM ngày 15/9/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo đã lớn tuổi và không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định.

- Về vật chứng của vụ án:

+ Đề nghị Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền dùng để đánh bạc là 2.110.000 đồng (Hai triệu một trăm mười ngàn) đồng.

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng.

Bị cáo Nguyễn Thị L khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng của vụ án, với bản kết luận điều tra của Công an Thành phố H, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh và đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận:

Vào lúc 13 giờ 50 phút ngày 16/03/2025, tại bãi đất trống trong đồng mã thuộc ấp H, xã P, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thị L là đối tượng đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc, đã chấp hành xong thời gian thử thách nhưng chưa xóa án tích, lại thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức bài cào với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 2.110.000 (Hai triệu một trăm mười ngàn) đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị L đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử bị cáo theo điều luật đã viện dẫn nêu trên là đúng người, đúng tội, nên buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, góp phần làm tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa của nhân dân và tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Trong vụ án này, bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng vì tư lợi, lười lao động mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là phù hợp.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền dùng để đánh bạc là 2.110.000 (Hai triệu một trăm mười ngàn) đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo đã lớn tuổi và hiện không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Đối với hành vi của Trần Ngọc L1, Nguyễn Thị Bích T1, Nguyễn Thị N và Trần Thị T2, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những đối tượng nêu trên về hành vi “đánh bạc”.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”;

Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2/ Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Tiền ngân hàng N1 2.110.000 (Hai triệu một trăm mười ngàn) đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng.

(Vật chứng của vụ án hiện do Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 126/QĐ-VKS-HS ngày 15/9/2025 và Biên

bản giao nhận vật chứng ngày 09/01/2026, Giấy nộp tiền ngày 01/08/2025 vào Ngân hàng N2).

3/ Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND khu vực 8-TP.HCM;
- PV06-CA TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Phòng THADS khu vực 8-TPHCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Mỹ Linh